

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày: 25-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nguyên

Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân NLC1tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định và Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1994; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Đội 8, thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1968 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25-02-2022 đến nay. (Có mặt).

** Người làm chứng:*

1. NLC1(vắng mặt).
2. NLC2 (vắng mặt).
3. NLC3(vắng mặt).
4. NLC4 (vắng mặt).
5. NLC5 (vắng mặt).
6. NLC6 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 0 giờ 40 phút ngày 09-6-2021, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn Mai Mai, tại đường 10, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Quá trình kiểm tra phát hiện tại một số phòng trong khách sạn có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó kiểm tra phòng 407 phát hiện thu giữ gồm: Thu trên bề mặt kệ 01 túi nylon màu trắng, kích thước khoảng 2x2 (cm) bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu C1; Thu trên bề mặt tủ lạnh 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính khoảng 22cm, trên bề mặt đĩa sứ có bám dính chất bột màu trắng; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng, trên bề mặt ống có bám dính chất bột màu trắng; 02 túi nylon màu trắng có kích thước khoảng 2x2 (cm) bên trong bám dính chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa đen vàng hình chữ nhật có kích thước khoảng 9x6 (cm) bên trên bề mặt có dòng chữ “Thẻ khách hàng VIP” có bám dính chất bột màu trắng; tất cả đồ vật trên được niêm phong theo quy định của pháp luật ký hiệu C2; Thu trên kệ 01 loa hình tròn màu xanh và 01 đèn chóp màu đen. Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ trong quá trình điều tra: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đã cũ màu xanh đen, có số Imei1: 8860295044358567/00; Imei2: 860295044778566/00.

Quá trình kiểm tra xác định các đối tượng liên quan tại phòng 407 khách sạn Mai Mai có 07 đối tượng gồm: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1994, trú tại: Thôn Phúc Đình, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; NLC1, sinh năm: 1996, trú tại: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; NLC2, sinh năm: 1997, trú tại: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; NLC3, sinh năm: 1997, trú tại: Xóm V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; NLC4, sinh năm: 1997, trú tại: Xóm A, xã, huyện Y, tỉnh Nam Định; NLC5, sinh năm: 1997, trú tại: Xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; NLC6, sinh năm: 2001, trú tại: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ và toàn bộ nước tiểu thu giữ của 07 đối tượng nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 775/GĐKTHS ngày 09/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận (BL 71):

- Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng trong 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng 2x2 (cm) trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu C1: 0,476 gam.

- Mẫu bột dạng tinh thể màu trắng bám dính trên các vật được niêm phong ký hiệu C2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu C2: Không xác định được khối lượng mẫu.

Tại bản kết luận giám định số 789/GĐKTHS ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận (BL 35):

- Có tìm thấy thành phần các chất MDMA, Ketamine, Norketamine và Dehydronorketamine trong 03 (ba) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu C3(Nguyễn Văn Đ), C4 (Đỗ Tường NLC6) và C7 (Đỗ Bá Tuấn Anh) gửi giám định.

- Có tìm thấy thành phần các chất Norketamine, Dehydronorketamine và Ketamine trong 04 (bốn) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu C5 (NLC2), C6 (Nguyễn Văn Dân), C8 (NLC5) và C9 (NLC4) gửi giám định.

** MDMA và Ketamine là các chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy theo quy định của chính phủ.*

** Norketamine, Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của Ketamine trong nước tiểu.*

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 19 giờ ngày 08-6-2021, Đ, NLC5, NLC4, NLC1, NLC2, NLC3 cùng ăn cơm tại nhà Đ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ rủ mọi người mua ma túy và đến sử dụng ma túy tại khách sạn Mai Mai ở đường 10, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, sau này các chi phí sẽ chia đều cho mọi người và cả nhóm đồng ý. Sau đó, Đ gọi cho NLC6 (là bạn của Đ, làm nghề lái xe taxi) đến đón Đ, NLC6 đồng ý. Khoảng 30 phút sau, NLC6 đến và chở Đ, NLC1, NLC2; còn NLC3 và NLC4 đi xe ô tô của NLC5 rồi cả nhóm đến khách sạn Mai Mai. Khi đến nơi, mọi người xuống xe, NLC6 ngồi lại trên xe ô tô. NLC6 hỏi Đ có ma túy không, nếu chơi thì ở phòng nào thì gọi lại cho NLC6 lên chơi, Đ đồng ý. Sau đó, cả nhóm đến quầy lễ tân gặp lễ tân (tên là T) để hỏi thuê phòng, T xếp cả nhóm vào 2 phòng có giường đôi và yêu cầu trả trước 1.500.000 đồng. Đ đồng ý rồi đưa cho T 1.500.000 đồng và căn cước công dân của Đ. T nhận tiền rồi đưa chìa khoá phòng 407 cho Đ. Sau khi mọi người tập trung tại Phòng 407, Đ gọi điện thoại cho T1 (là bạn xã hội, Đ không biết rõ lai lịch, tên, tuổi) hỏi mua 1,5 chỉ Ketamine và 3 viên thuốc lắc, T1 đồng ý và thông báo cho Đ biết giá là 3.600.000 đồng. Đ đồng ý, hẹn sẽ trả tiền sau, Đ còn nhờ Tú thuê hộ loa, đèn nháy. T1 đồng ý và hỏi Đ đang ở đâu, Đ bảo đang ở Phòng 407 khách sạn Mai Mai. Một lúc sau, có người gọi điện cho Đ hỏi có thuê loa, đèn không, Đ bảo có và bảo mang lên phòng 407, người đó đồng ý. Khoảng 15 phút sau, có một nam thanh niên (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến phòng và đưa cho Đ 1,5 chỉ Ketamine được đựng trong 3 túi nilong màu trắng và 3 viên thuốc lắc rồi đi ra khỏi phòng. Đ xuống quầy lễ tân gặp Thái và gọi 1 đĩa bánh ngọt, T đồng ý rồi đưa cho Đ 1 chiếc đĩa sứ màu trắng bên trên có bánh ngọt. Đ cầm chiếc đĩa lên phòng rồi bỏ bánh ra khỏi chiếc đĩa sứ, đặt đĩa lên trên kệ và bỏ ma túy vừa mua lên đĩa sứ. Sau đó, 1 người đàn ông (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) mang loa, đèn vào trong phòng rồi bật nhạc, đèn xong đi ra khỏi phòng. Lúc này, NLC2, NLC5, Đ, NLC1, NLC3, NLC4 mỗi người lấy nửa viên thuốc lắc sử dụng bằng cách pha với nước uống vào cơ thể. Một lúc sau, NLC6 lên phòng 407, NLC6 và NLC4 vào nhà vệ sinh hơ nóng đĩa sứ bằng cách đốt giấy vệ sinh, xong NLC6 mang đĩa ra để ở bàn, Đ lấy từ trong người ra 1 chiếc thẻ nhựa màu đen

vàng làm dụng cụ xào ketamine, mọi người trong phòng lần lượt sử dụng ma túy ketamine bằng cách hít vào cơ thể và cùng nhau nhảy múa bay lắc. Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 09-6-2021 thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKSND-P1 ngày 21-6-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi bị bắt bị cáo rất hối hận với hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 08-6-2021, Nguyễn Văn Đ có hành vi rủ rê 06 người khác mua ma túy cùng sử dụng, trực tiếp gọi xe taxi để đưa Đ, NLC1, NLC2 đến khách sạn, trực tiếp liên hệ với lễ tân khách sạn để thuê phòng 407 khách sạn Mai Mai (đặt căn cước công dân và bỏ số tiền 1.500.000 đồng), trực tiếp mua ma túy, thuê loa, đèn nháy, bỏ thẻ nhựa ra làm dụng cụ xào ketamine để cả nhóm sử dụng trái phép chất ma túy. Khi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 407 khách sạn Mai Mai, thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 255 BLHS với tình tiết định khung tăng nặng “Đối với 2 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255

BLHS nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn đã được chính quyền địa phương xác nhận, ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên Nguyễn Văn Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

[4] Đánh giá mức độ hành vi phạm tội, mức hình phạt của bị cáo trong vụ án nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tệ nạn về ma túy trong cộng đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tù mới đủ sức trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu của công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy như đề nghị của VKSND tỉnh Nam Định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Các tình tiết liên quan: Đối với NLC5, NLC4, NLC2, NLC1, NLC3 đều đồng ý đi sử dụng ma túy cùng Nguyễn Văn Đ tại khách sạn Mai Mai, đã sử dụng, song tất cả hành vi liên hệ phòng, mua ma túy, thuê loa, đèn nháy... để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều do mình Nguyễn Văn Đ trực tiếp thực hiện. Bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với NLC6 là đối tượng không biết và không tham gia bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy, thuê loa đèn, thuê khách sạn, bản thân NLC6 tự lên phòng 407 khách sạn Mai Mai để sử dụng ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với nam thanh niên tên T1 bán ma túy, thuê loa, đèn nháy cho Nguyễn Văn Đ như lời Đ khai. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ xác minh xử lý là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi bìa hồ sơ niêm phong số 775/QĐKTHS (C1+C2); tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc loa, 01 chiếc đèn chớp màu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-02-2022

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS,

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi bìda hồ sơ niêm phong số 775/GĐKTTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

- Tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc loa màu xanh và 01 chiếc đèn chớp màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục thi hành án tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 66/22 ngày 20-7-2022 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định);

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh ND;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh

